TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁP MƯỜI** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 52/2021/HS-ST
Ngày: 28-9-2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THÁP MƯỜI,
TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Minh Phường**.

Các hội thẩm nhân dân: Ông **Lê Văn Vững.**
Ông **Lê Hoàng Thọ.**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Phạm Thị Thi** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười tham gia phiên tòa: Ông **Ngô Thanh Toàn** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 9 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tháp Mười, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 44/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 51/2021/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 9 năm 2021, đối với bị cáo:

Bùi Thị Tú T, sinh năm 1992 tại An Giang; Đăng ký HKTT: Ấp MT, xã MP, huyện CP, tỉnh An Giang; Chỗ ở: Khóm 4, thị trấn MA, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 03/12; Cha tên: Bùi Văn B, sinh năm: 1943; Mẹ tên: Nguyễn Thị P, sinh năm: 1953; Gia đình bị cáo có 04 chị em, bị cáo là con thứ 4 (Con út) trong gia đình; Chồng: Nguyễn Hoàng Tr, sinh năm 1993; Con: Bị cáo có 02 người con, con lớn sinh năm 2009 và con nhỏ sinh năm 2019; Tiền sự và tiền án: Không; Tạm giữ ngày: 23/10/2020 đến ngày 30/10/2020 áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú (Có mặt).

* *Người làm chứng*:

Anh **Nguyễn Văn U**, sinh năm: 1992 (Có mặt);
Địa chỉ: Khóm 2, thị trấn MA, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Anh Nguyễn Minh A thuê nhà trọ Bình An thuộc khóm 1, thị trấn MA, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp, anh A là người nghiện ma túy do muốn có tiền tiêu

xài nên anh A đã mua ma túy về bán kiếm lời và để sử dụng. Vào khoảng 15 giờ 30 ngày 23/10/2020, anh A bị Công an huyện Tháp Mười kết hợp phòng Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp bắt quả tang, tang vật thu giữ:

- 02 túi nylon hở một đầu bên trong chứa tinh thể rắn màu trắng, được niêm phong ký hiệu A1.

- 04 túi nylon trong suốt hàn kín có chứa chất tinh thế rắn màu trắng được niêm phong ký hiệu A2.

Quá trình điều tra anh A khai nhận, do có quen biết với bị cáo, biết bị cáo có bán ma túy, nên khoảng 10 giờ ngày 22/10/2020, anh A điện thoại cho bị cáo hỏi mua ma túy với giá 4.000.000 đồng và nói cho anh A thiếu qua ngày hôm sau sẽ trả tiền, thì bị cáo đồng ý bán. Bị cáo điện thoại cho anh Nguyễn Văn U (Tên thường gọi: U Chim), địa chỉ khóm 2, thị trấn MA, hỏi mua 01 bịch ma túy với giá 4.000.000 đồng thì anh U đồng ý, bị cáo đến trại cá khu dân cư khóm 4, thị trấn Mỹ An đưa tiền trước cho anh U, đến khoảng trưa cùng ngày anh U điều khiển xe mô tô đến nhà của bị cáo giao ma túy cho bị cáo, rồi anh U đi về. Bị cáo vào nhà chiết ra một phần ma túy bỏ vào túi nylon màu trắng hàn kín lại, để vào túi áo khoác màu nâu treo trên sào đồ, mục đích là để sử dụng. Phần ma túy còn lại thì bị cáo điện thoại anh A kêu qua lấy, anh A kêu bị cáo đưa cho anh Nguyễn Văn Đăng K đem về cho anh A, vì anh K đang phụ sửa nhà cho bị cáo, sau đó anh A điện thoại cho anh K gặp bị cáo lấy đồ nhưng không nói cho anh K biết là ma túy, bị cáo lấy khẩu trang y tế màu xanh quấn bịch ma túy lại đưa cho anh K, sau đó anh K đem về nhà trọ Bình An đưa cho anh A.

Tiến hành khám xét khẩn cấp tại nhà của bị cáo thuộc khóm 4, thị trấn MA, thu giữ: Trong túi áo khoác màu nâu bên phải treo trên sào đồ (trong phòng ngủ thứ 2) có 01 túi nylon màu trắng hàn kín bên trong có nhiều tinh thể rắn màu trắng được niêm phong ký hiệu A15. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 điện thoại di động hiệu VSMART màu xanh đen, 81 ống thủy tinh, tiền Việt Nam 22.200.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số 991/KL-KTHS ngày 26/10/2020 của Phòng kỹ thuật hình Sự - Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận:

1. Tinh thế rắn chứa trong 2 túi nylon, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 là chất ma túy, có khối lượng 0,524 gam, loại Methamphetamine.

2. Tinh thế rắn chứa trong 4 túi nylon hàn kín, được niêm phong trong phong bì ký hiệu A2 là chất ma túy, có khối lượng 3,748 gam, loại Methamphetamine.

3. Tinh thể rắn chứa trong 1 túi nylon hàn kín, được niêm phong trong phong ký hiệu A15 là chất ma túy, có khối lượng 1,218 gam, loại Methamphetamine.

Đối với anh A, trong quá trình tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tháp Mười để điều tra, vào ngày 09/3/2021 anh A đã chết. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 142/TTh-TTPY ngày 11/3/2021 của Trung tâm

pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận: Anh A chết do trước đó có bệnh lý nên bị nhồi máu cơ tim cấp + suy hô hấp cấp/lao. Do đó ngày 21/6/2021, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định đình chỉ điều tra đối với anh A và xử lý vật chứng có liên quan.

Tại Cáo trạng số 43/CT-VKS-TM ngày 03/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười đã truy tố bị cáo Bùi Thị Tú T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249, khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

Theo Cáo trạng trên thì Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thị Tú T với mức án từ 02 năm đến 03 năm tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Thị Tú T với mức án từ 03 năm đến 04 năm tù.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt từ 05 năm đến 07 năm tù.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trinh với số tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng, như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã nêu.

Ý kiến của anh Nguyễn Văn U: Vào ngày 22/10/2021, bị cáo có điện thoại cho anh hỏi mua 01 bịch ma túy với giá 4.000.000 đồng thì anh đồng ý. Do anh phải mua ma túy lại của người khác nên anh kêu bị cáo đến giao tiền cho anh trước rồi anh giao ma túy sau. Sau đó, bị cáo đến giao cho anh số tiền trên, sau khi có tiền anh đi lấy ma túy về đem qua nhà giao trực tiếp cho bị cáo, trước khi giao cho bị cáo thì anh có chiết lại 01 ít ma túy để sử dụng. Từ trước đến nay anh chỉ bán ma túy cho bị cáo có 01 lần trên. Khi hỏi mua và giao nhận ma túy anh không có nghe bị cáo nói mua thay cho ai. Đối với vụ án này anh không có yêu cầu gì. Ngoài ra, anh không còn trình bày hoặc yêu cầu gì khác.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tháp Mười, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định

tố tụng của Cơ quan điều tra tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội được mô tả trong bản cáo trạng số 43/CT-VKS-TM ngày 03/8/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười là đúng với hành vi của bị cáo về việc tàng trữ trái phép chất ma túy. Bị cáo thừa nhận đã có hành vi tàng trữ ma túy để nhằm mục đích sử dụng cho bản thân (ngoài ra không nhằm mục đích gì khác) thì bị Công an huyện Tháp Mười kết hợp với Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Đồng Tháp bắt quả tang vào lúc 18 giờ 00 phút, ngày 23/10/2020 tại nhà của bị cáo thuộc khóm 4, thị trấn MA, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp. Thu giữ của bị cáo 01 túi nylong màu trắng hàn kín hai đầu bên trong chứa nhiều tinh thể rắn màu trắng, theo kết luận giám định thì tinh thể rắn màu trắng này là chất ma túy, có khối lượng là 1,218 gam, loại Methamphetamine.

Đối với tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo khai khi bị Công an bắt giữ do sợ và cán bộ Công an (Không nhớ là ai) nói nhận tội đi thì được sớm về với con nên bị cáo mới nhận tội chứ thật sự bị cáo chỉ mua ma túy thay cho anh A chứ bị cáo không có bán cho anh A. Do đó, bị cáo không thừa nhận có bán ma túy cho anh A như mô tả trong bản cáo trạng trên của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười, bị cáo chỉ thừa nhận vào ngày 22/10/2021 bị cáo có mua thay cho anh A 01 bịch ma túy với giá 4.000.000 đồng từ anh U. Tuy nhiên, qua quá trình điều tra, truy tố và xét hỏi tại phiên tòa sơ thẩm đã chứng minh vào ngày 22/10/2020, bị cáo chính là người thực hiện hành vi bán 01 bịch ma túy cho anh A với giá 4.000.000 đồng, dựa trên các chứng cứ như sau: Thứ nhất: Căn cứ vào biên bản khám xét ngày 23/10/2020, bản tự khai của bị cáo, các biên bản lấy lời khai thời gian đầu của giai đoạn điều tra và biên bản đối chất với anh A thì bị cáo thừa nhận đã trực tiếp bán cho anh A 01 bịch ma túy với giá 4.000.000 đồng, anh A đã nhận ma túy nhưng chưa trả tiền cho bị cáo. Sau khi biết được thông tin anh A đã chết thì bị cáo thay đổi lời khai nhằm trốn tránh hành vi phạm tội của mình; Thứ hai: Bị cáo trình bày khi bị Công an bắt giữ do sợ và cán bộ Công an nói nhận tội đi thì được sớm về với con nên bị cáo mới nhận tội chứ thật sự bị cáo chỉ mua ma túy thay cho anh A chứ bị cáo không có bán cho anh A. Tại phiên tòa, bị cáo xác nhận toàn bộ lời khai tại giai đoạn điều tra là do tự bị cáo khai không ai hâm dọa, đánh đập để ép buộc bị cáo khai và sau khi ghi lời khai xong cán bộ có đọc lại cho bị cáo nghe thấy đúng lời khai của mình bị cáo mới ký tên. Đồng thời, Hội đồng xét xử cũng đã giải thích cho bị cáo các quyền của mình và hỏi bị cáo có yêu cầu triệu tập Điều tra viên trong vụ án này để tham gia phiên tòa không thì bị cáo không yêu cầu. Bị cáo cũng không có chứng cứ gì chứng minh cho lời trình bày của mình; Thứ ba: Tại phiên tòa, anh U (người bán ma túy cho bị cáo) trình bày là trong quá trình giao dịch mua bán ma túy thì không nghe bị cáo nói mua thay cho ai mà bị cáo chỉ nói với anh U bán cho bị cáo. Đồng thời, sau khi nhận được ma túy từ anh U thì bị cáo còn chiết lại một ít để tàng trữ trong nhà, điều này chứng tỏ bị cáo mua ma túy từ anh U về sau đó chiết lại một ít số còn lại thì bán cho anh A chứ không phải mua thay anh A như lời trình bày của bị cáo; Thứ tư: Bị

cáo thừa nhận 81 ống thủy tinh mà Công an thu giữ là của bị cáo, ống thủy tinh này dùng để sử dụng ma túy, bị cáo mua về bán lại các đối tượng nghiện kiếm lời, chứng tỏ bị cáo đã chuẩn bị nhiều dụng cụ sử dụng ma túy từ trước đó nhằm để mua bán trái phép chất ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy tại nhà bị cáo.

Những tình tiết chứng cứ nêu trên phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản khám xét, kết luận giám định, vật chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã đủ cơ sở để kết luận bị cáo đã trực tiếp thực hiện hành vi bán cho anh A 01 bịch ma túy, với giá 4.000.000 đồng tại nhà của bị cáo (bị cáo đưa bịch ma túy được gói trong khẩu trang cho anh K đem về đưa cho anh A) thuộc khóm 4, thị trấn MA, huyện TM, tỉnh Đồng Tháp.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ khả năng nhận thức hành vi của mình. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ và mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ tư lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Trong vụ án này, bị cáo đã thực hiện hoàn thành tội phạm. Bị cáo đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân có tổng khối lượng là 1,218 gam, loại Methamphetamine, thuộc trường hợp quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[4] Với những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử kết luận, hành vi phạm tội của bị cáo T đã cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 và khoản 1 Điều 251 của Bộ luật hình sự.

[5] Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma tuý, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây bất bình trong quần chúng nhân dân. Hơn thế, bản thân bị cáo đều nhận thức được ma túy là loại độc tố nếu sử dụng sẽ bị ảnh hưởng đến sức khỏe, trí tuệ và hạnh phúc gia đình, đồng thời đây cũng là con đường chính dẫn đến lây nhiễm và lan truyền HIV. Đặc biệt trong tình hình hiện nay, ma túy đang là tệ nạn của xã hội, là nguyên nhân dẫn đến nhiều loại tội phạm khác, ảnh hưởng rất lớn đến cuộc sống của mỗi con người, mỗi gia đình và toàn xã hội. Đã có bao nhiêu gia đình phải tan vỡ, vợ mất chồng, con mồ côi cha mẹ khi gia đình đó có thành viên là con nghiện ma túy. Hàng ngày, hàng giờ trên các phương tiện thông tin đại chúng nói về các vụ án nghiêm trọng, đặc biệt nghiêm trọng xảy ra khi người phạm tội là con nghiện, chỉ vì muốn có tiền mua ma túy sử dụng đã thực hiện hành vi phạm tội. Thế mà, chỉ vì mục đích có tiền để thỏa mãn nhu cầu cá nhân mà bị cáo đã bất chấp pháp luật, bất chấp hậu quả do hành vi của mình gây ra cho xã hội. Do vậy, cần xử phạt bị cáo một mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để bị cáo có thời gian học tập, cải tạo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội sau này.

[6] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về

hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Đồng thời, hiện nay bị cáo đang mang thai. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[8] *Về hình phạt bổ sung:* Xét thấy đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp. Đối với hành vi mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo cần phạt bổ sung một khoản tiền nhất định để nhằm giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[9] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 03 phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2 và A15; mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong ký hiệu A1, có khối lượng 0,434 gam; trong phong bì niêm phong ký hiệu A2, có khối lượng 3,559 gam và trong phong bì niêm phong ký hiệu A15, có khối lượng 1,129 gam. Đây là vật dụng dùng niêm phong chất ma túy để giám định và lượng ma túy còn lại sau giám định nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 81 ống thủy tinh. Đây là tài sản của bị cáo và là dụng cụ để sử dụng ma túy hiện không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu xanh đen của bị cáo. Đây là phương tiện bị cáo dùng để liên lạc với các đối tượng nghiện trong vụ án này để mua, bán ma túy nên cần tịch thu bán nộp vào ngân sách nhà nước.

Đối với số tiền 22.200.000 đồng đã thu giữ là tài sản cá nhân của bị cáo, không có liên quan đến hành vi phạm tội. Tuy nhiên, cần tiếp tục quản lý số tài sản này để đảm bảo việc thi hành án.

Trong vụ án này, bị cáo bán cho anh A 01 bịch ma túy với giá 4.000.000 đồng, bị cáo đã giao ma túy cho anh A nhưng anh A chưa trả tiền cho bị cáo nên bị cáo chưa thu được tiền từ việc bán ma túy. Do đó, không buộc bị cáo nộp lại tiền thu lợi bất chính từ hành vi mua bán trái phép chất ma túy.

[10] *Về án phí:* Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[11] Xét đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tháp Mười là có căn cứ và phù hợp nên chấp nhận.

[12] Đối với anh K là người lấy ma túy từ bị cáo về giao lại cho anh A nhưng khi nhận ma túy từ bị cáo thì ma túy đã được bị cáo quấn trong khẩu trang, anh K không biết bên trong có ma túy. Xét thấy, hành vi này chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Hội đồng xét xử không đặt vấn đề xem xét xử lý.

[13] Đối với anh A trong quá trình tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Tháp Mười để điều tra, vào ngày 09/3/2021 anh A chết. Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 142/TTh- TTPY ngày 11/3/2021 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận: Anh A chết do trước đó có bệnh lý nên bị nhồi máu cơ tim cấp + suy hô hấp cấp/lao. Do đó ngày 21/6/2021, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định đình chỉ điều tra đối với anh A và xử lý vật chứng có liên quan. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp.

[14] Đối với nguồn ma túy mà bị cáo mua về bán cho anh A là từ anh U, hiện nay Cơ quan điều tra, Công an huyện Tháp Mười đã khởi tố anh U về tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Tuyên bố bị cáo Bùi Thị Tú T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm n, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Tú T 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù, về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm n khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Thị Tú T 03 (Ba) năm tù, về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Căn cứ vào Điều 55 của Bộ luật hình sự tổng hợp hình phạt buộc bị cáo Bùi Thị Tú T phải chấp hành hình phạt chung của hai tội là 04 (Bốn) năm 06 (Sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án trừ đi thời gian bị cáo bị tạm giữ từ ngày 23/10/2020 đến ngày 30/10/2020.

2/ Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 251 của Bộ luật hình sự:

Phạt bị cáo số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng) sung vào ngân sách nhà nước.

3/ Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 03 phong bì niêm phong ký hiệu A1, A2 và A15; mẫu tinh thể rắn còn lại sau giám định trong phong bì niêm phong ký hiệu A1, có khối lượng 0,434 gam; trong phong bì niêm phong ký hiệu A2, có khối lượng 3,559 gam và trong phong bì niêm phong ký hiệu A15, có khối lượng 1,129 gam và 81 ống thủy tinh.

Tịch thu bán nộp vào ngân sách nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu VSMART màu xanh đen của bị cáo.

Tiếp tục quản lý số tiền 22.200.000 đồng (Hai mươi hai triệu, hai trăm nghìn đồng) của bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

(Hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tháp Mười đang quản lý vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/9/2021).

4/ Về án phí: Căn cứ vào khoản 1 Điều 21 và khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5/ Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

6/ Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND Tỉnh, Huyện;
- TAND Tỉnh;
- Sở Tư pháp Tỉnh;
- Nhà tạm giữ Công an Huyện;
- Chi cục THADS Huyện;
- Bị cáo, các đương sự;
- Lưu: HSVA, VP, (Thi).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Minh Phường